TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số:12/2019/DS-ST
Ngày: 25/7/2019
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các hội thẩm dân nhân: Ông Nguyễn Quốc Trung.

Ông Viêm Văn Doãn.

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thanh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Vũ Thuỳ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 25/7/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2019/TLST - DS ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST - DS ngày 27/05/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 19/2019/QĐHPT-ST ngày 10/6/2019; Quyết định hoãn phiên tòa 22A/2019/QĐHPT-ST ngày 26/6/2019 giữa:

Nguyên đơn: Công ty KNgân hàng thương mại cổ phần Việt Nam G.

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 09, đường S, phường 12, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông X - chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị D - Chức vụ: Trưởng nhóm tố tụng – Phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ Công ty KNgân hàng Việt Nam G.

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Lê Thị Thu K, Nhân viên Văn phòng Luật sư D, Đoàn Luật sư tỉnh E.(Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân C, sinh năm 1988. HKTT: khu 2, phường M, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện cùng các lời khai tại Tòa án và tại phiên tòa, đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn bà Lê Thị Thu K trình bày:

Ngày 16/05/2015, anh Nguyễn Xuân C có ký Đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150525-130003-0005 với Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G để vay số tiền 36.925.000 đồng, mục đích vay: Xây nhà; thời hạn vay 36 tháng tính từ ngày 26/05/2015, lãi luất vay là 2,916%/tháng. Hình thức trả nợ: phải trả gốc và lãi hàng tháng trong 36 tháng, tổng số tiền phải trả là 60.606.000 đồng, cụ thể: trong 35 tháng đầu, mỗi tháng anh Nguyễn Xuân C phải trả cho Công ty KNgân hàng Việt Nam G số tiền 1.671.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.121.000 đồng. Kỳ thanh toán vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/07/2015. Ngày 26/5/2015, anh Nguyễn Xuân C đã nhận được số tiền vay là 35.000.000 đồng. Và 1.925.000 đồng tiền phí bảo hiểm thông qua Bưu cục Việt Nam POST.

Tính đến ngày 11/09/2016, anh C đã trả cho Công ty được 9 lần qua 11 kỳ thanh toán cụ thể trả được số tiền 16.608.000đ trong đó có 6.449.200 đồng tiền gốc và 10.158.800 đồng tiền lãi.

Nay Công ty KNgân hàng Việt Nam G yêu cầu anh Nguyễn Xuân C phải thanh toán cho Công ty số nợ là 43.998.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 30.475.800 đồng và nợ lãi là: 13.522.200 đồng. Đại diện cho Công ty xác định Công ty không tính thêm lãi từ ngày 01/6/2018 đến khi bản án có hiệu lực pháp luật. Sau ngày bản án có hiệu lực pháp luật anh C phải chịu lãi suất theo lãi suất thoả thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150525-130003-0005 ngày 16/05/2015.

Phía bị đơn là anh Nguyễn Xuân C vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên trong các lời khai tại Tòa án, anh C trình bày: Anh xác nhận ngày 16/05/2015 anh có ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150525-130003-0005 với Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G để vay số tiền 36.925.000 đồng, mục đích vay: Xây nhà; thời hạn vay 36 tháng tính từ ngày 26/05/2015, lãi luất vay2,916%/tháng tương đương 35,00%/năm. Hình thức trả nợ là trả gốc và lãi hàng tháng trong 36 tháng, tổng số tiền phải trả là 60.606.000 đồng, cụ thể: trong 35 tháng đầu, mỗi tháng anh Nguyễn Xuân C phải trả cho Công ty KNgân hàng Việt Nam G số tiền 1.671.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.121.000 đồng. Kỳ thanh toán là vào ngày 01 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 01/07/2015. Tính đến ngày 11/09/2016, anh đã trả cho Công ty được 9 kỳ, tổng cộng là 16.608.000đ. Tuy nhiên, số tiền anh thực lĩnh từ Công ty là 30.000.000 đồng. Nay Công ty KNgân hàng Việt Nam G yêu cầu anh phải thanh toán cho Công ty số nợ là 43.998.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 30.475.800 đồng và nợ lãi là: 13.522.200 đồng thì anh chỉ có thể thanh toán cho Công ty được 10.000.000 đồng do kinh tế anh đang khó khăn.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh phát biểu ý kiến kiểm sát việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải

quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; Bị đơn còn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc anh Nguyễn Xuân C phải thanh toán cho Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G số tiền nợ là 43.998.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 30.475.800 đồng và nợ lãi là: 13.522.200 đồng.

Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện thì đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn là anh Nguyễn Xuân C có HKTT tại khu 2, phường Thị Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh nên nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh giải quyết Tranh chấp hợp đồng tín dụng là đúng thẩm quyền theo Điều 26; Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150525-130003-0005 ngày 16/05/2015, Hội đồng xét xử thấy: Các bên tham gia hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự và tự nguyện giao kết hợp đồng, nội dung và mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Việc lập hợp đồng tín dụng được thực hiện đúng theo trình tự pháp luật về tín dụng ngân hàng. Vì vậy, hợp đồng trên là hợp pháp và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên tham gia hợp đồng.

[3] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Đại diện theo uỷ quyền nguyên đơn và anh Nguyễn Xuân C đều thừa nhận: anh Nguyễn Xuân C có ký Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150525-130003-0005 với Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G. Anh Nguyễn Xuân C cho rằng Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G phê duyệt cho anh 36.925.000 đồng nhưng thực tế anh chỉ thực lĩnh 30.000.000đ. Tuy nhiên anh xác định không có tài liệu gì chứng minh việc anh thực tế chỉ nhận 30.000.000 đồng từ Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G. Vì vậy, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu anh Nguyễn Xuân C phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số nợ gốc còn lại và nợ lãi tính đến ngày 01/06/2018 là phù hợp với thỏa thuận của các bên cũng như quy định tại điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Số tiền gốc chưa thanh toán: Từ lời trình bày của các đương sự và đối chiếu với tài liệu nguyên đơn cung cấp có đủ căn cứ xác định: Ngày 01/7/2015, Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G đã giải ngân cho anh Nguyễn Xuân C vay số tiền gốc là 36.925.000 đồng, anh Nguyễn Xuân C đã trả Công ty 16.608.000 đồng, trong đó 6.449.200 đồng tiền gốc và 10.158.800 đồng tiền lãi. Vì vậy, số tiền gốc chưa thanh toán là 30.475.800 đồng và nợ lãi tính đến ngày 01/6/2018 là: 13.522.200 đồng

Về lãi suất: Căn cứ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150525-130003-0005, hợp đồng này có lãi suất 35,00%/năm. Căn cứ khoản 2 điều 91 Luật các tổ chức tín dụng thì các bên trong hợp đồng có quyền thoả thuận về lãi. Do đó lãi suất của Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G tuy có cao nhưng phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, số tiền lãi chưa thanh toán là 13.522.200 đồng anh Nguyễn Xuân C phải có nghĩa vụ thanh toán Công ty.

Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G tự nguyện không tính thêm lãi từ ngày 01/6/2018 đến khi án có hiệu lực pháp luật. Sau ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu anh Nguyễn Xuân C không thanh toán thì phải chịu lãi theo lãi suất thoả thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150525-130003-0005 ngày 16/05/2015 mà hai bên đã ký trên số nợ gốc chưa thanh toán. Xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn. Do vậy, cần được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

C trả nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 227, 228, 254, 262, 264,266, 267, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 471, 474 Bộ luật dân sự 2005;

Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G.

Buộc anh Nguyễn Xuân C phải trả Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G số tiền 43.998.000 đồng. Trong đó: Nợ gốc là: 30.475.800 đồng và nợ lãi là: 13.522.200 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Nguyễn Xuân C chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo lãi suất theo lãi suất thoả thuận trong Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20150525-130003-0005 ngày 16/05/2015 mà hai bên đã ký tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Về án phí: Anh Nguyễn Xuân C phải chịu 2.199.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

C trả Công ty KNgân hàng TMCP Việt Nam G số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.090.000 đồng theo biên lai thu số AA/2018/0001726 ngày 01/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND TP Bắc Ninh;
- THADS TP Bắc Ninh;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Lan Hương

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Viêm Văn Doãn **Nguyễn Quốc Trung** **Nguyễn Thị Lan Hương**